

ĐẠO TIN LÀNH VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI ĐẠO TIN LÀNH Ở TÂY NGUYÊN

TS. NGUYỄN THANH XUÂN

Ban Tôn giáo Chính phủ

Tây Nguyên là một địa bàn rộng lớn, nơi sinh sống của hơn 40 dân tộc thiểu số (khoảng 1,5 triệu người), có vị trí chiến lược về an ninh, quốc phòng, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển và ổn định của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Tây Nguyên đã thu hút nhiều tôn giáo đến truyền đạo, xây dựng cơ sở; trong đó, đạo Tin lành có số lượng tín đồ là đồng bào dân tộc thiểu số đông hơn cả, và cũng là tôn giáo đang đặt ra nhiều vấn đề cho công tác quản lý nhà nước (QLNN).

1. Khái quát tình hình đạo Tin lành ở Tây Nguyên.

Đạo Tin lành bắt đầu truyền vào khu vực Tây Nguyên từ năm 1930 bởi Hội Truyền giáo CMA (The Christian and Missionary of Alliance) và Tổng Liên hội Hội thánh Tin lành Việt Nam. Về sau, các tổ chức Tin lành khác như Cơ đốc Truyền giáo, Cơ đốc Phục lâm, Ngũ tuần,... cũng thực hiện việc truyền giáo, xây dựng cơ sở ở Tây Nguyên. Theo thời gian, lần lượt trong các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên đã có tín đồ đạo Tin lành, như: người Cơ Ho (1931), người Bru (1933), người Chăm (1934), người Ê Đê (1934), người Hre (1937), người Mnông (1940), người Pa Cô (1940), người Gia Rai (1941), người Ba Na (1941), người Kơ Tu (1941), người Chơ Ro (1952),

người Ra Grai (1952), người Stiêng (1953)...¹.

Tuy nhiên, trước năm 1954, số lượng tín đồ đạo Tin lành ở Tây Nguyên còn ít, mới có khoảng 6.000 người. Phải đến những năm 1954-1975, khi đế quốc Mỹ trực tiếp đem quân xâm lược miền Nam, nhờ sự hỗ trợ tối đa về vật chất và tinh thần của các tổ chức Tin lành nước ngoài, đặc biệt là Tin lành ở Mỹ, Hội Truyền giáo CMA, Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) và các tổ chức hệ phái Tin lành khác, việc truyền đạo trong vùng đồng bào các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, Nam Trường Sơn và vùng núi các tỉnh duyên hải miền Trung mới được đẩy mạnh, số lượng tín đồ Tin lành mới tăng nhanh. Năm 1975, đạo Tin lành ở Tây Nguyên, Nam Trường Sơn đã phát triển lên khoảng 70.000 tín đồ. Riêng tổ chức Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) đã có 61.500 tín đồ với 216 chi hội, 42 mục sư, 91 truyền đạo, 50 truyền đạo sinh, 119 lớp Kinh thánh chủ nhật, 2 trường Kinh thánh đào tạo giáo sĩ và 7 trung tâm truyền giáo (Đà Lạt, Buôn Ma Thuột, Pleiku, Bảo Lộc, Phước Long, Quảng Đức, Đơn Dương)²...

Những năm đầu sau giải phóng miền Nam (năm 1975), đa số mục sư truyền đạo Tin lành là người dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, Nam Trường Sơn có quan

hệ với tổ chức phản động Fulro (Front pour la Liberation) trong các hoạt động vũ trang chống phá cách mạng và tuyên truyền tư tưởng dân tộc hẹp hòi, đòi lập quốc gia Đêga riêng. Thời kì này, khá đông mục sư, truyền đạo Tin lành ở Tây Nguyên trở thành sĩ quan, cố vấn - những yếu nhân của cái gọi là chính phủ và quân đội Fulro, như: Yngué Bđáp, Ha Bông, Ha Giáo, Ha Lãng, Ha Klas....

Trước tình hình trên, do yêu cầu ổn định tình hình chính trị, các địa phương chủ trương tạm ngừng các hoạt động của đạo Tin lành ở Tây Nguyên. Việc làm này được xem như là một trong các biện pháp truy quét Fulro nhằm bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở Tây Nguyên.

Tuy nhiên thời gian gần đây, đạo Tin lành trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở khu vực Tây Nguyên, Nam Trường Sơn và vùng núi các tỉnh duyên hải miền Trung phục hồi, phát triển với tốc độ rất nhanh. Đến nay, tổng số tín đồ đạo Tin lành ở các khu vực trên đã lên đến 393.546 người, với 1.732 điểm nhóm ở buôn, 1.244 mục sư, truyền đạo (trong đó, đa số là tự nhận hoặc tự phong). Nếu so với năm 1975 thì hiện nay số người theo đạo Tin lành là người dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên tăng gấp hơn 6 lần³, chưa kể khoảng 20.000 đồng bào Mông theo đạo Tin lành di cư tự do từ các tỉnh miền núi phía Bắc vào, tập trung đông nhất ở hai tỉnh Đăk Lăk, Đăk Nông.

Sự phát triển đạo Tin lành ở Tây Nguyên xuất phát từ nhiều điều kiện, trong đó chủ yếu là do đời sống dân sinh, trình độ dân trí ở khu vực này thấp. Hệ thống chính trị cơ sở (Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng) ở một số nơi yếu kém. Sự suy yếu của thiết chế văn hoá - xã hội, tín ngưỡng truyền

thống. Đồng thời, lợi thế của đạo Tin lành - một tôn giáo cải cách có những tiến bộ nhất định về mặt lối sống và sự hỗ trợ của các tổ chức Tin lành ở trong nước và thế giới... Các điều kiện trên tạo môi trường thuận lợi cho đạo Tin lành thâm nhập và phát triển.

Điều đáng quan tâm là, dù theo đạo trong hoàn cảnh nào, trước năm 1975, sau năm 1975 hoặc thời gian gần đây, dù sinh hoạt tôn giáo tại gia đình hoặc nơi nào đó trên nương rẫy, nhưng số đông người theo đạo Tin lành ở Tây Nguyên đã hình thành tình cảm với đạo Tin lành, có niềm tin tôn giáo khá sâu sắc và nhất là có nhu cầu được sinh hoạt tôn giáo bình thường theo pháp luật.

2. Quản lý nhà nước: bảo đảm tổ chức, hoạt động của đạo Tin lành ở Tây Nguyên.

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từ năm 2001 đến nay, các tỉnh Tây Nguyên đã tổ chức thực hiện tốt kế hoạch bình thường hoá hoạt động của đạo Tin lành thuộc Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam).

Mục đích của kế hoạch là nhằm công nhận hoạt động tôn giáo của Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) ở Tây Nguyên để đưa vào quản lý bằng pháp luật, đảm bảo nhu cầu sinh hoạt tôn giáo thuần tuý của đồng bào các dân tộc thiểu số, góp phần ngăn chặn sự thâm nhập, lôi kéo của tổ chức chính trị phản động "Tin lành Đêga" và làm ổn định tình hình chính trị - xã hội của khu vực.

Các địa phương ở Tây Nguyên đã từng bước giúp đỡ, hướng dẫn Ban Trị sự Tổng Liên hội Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) xác lập lại tổ chức đạo ở khu vực Tây Nguyên, gồm: thành lập Ban đại

diện (hoặc đại diện) - chi hội - hội nhánh - điểm nhóm. *Ban đại diện (hoặc đại diện)* là đầu mối thay mặt Ban Trị sự Tổng Liên hội Tin lành ở các địa phương; *chi hội* là hội thánh cơ sở - một cấp hành chính trong cơ cấu tổ chức của Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam); *hội nhánh* trực thuộc chi hội; *điểm nhóm* là hình thức quá độ trong giai đoạn phục hồi, được hình thành theo từng buôn nhằm đảm bảo nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của quần chúng tín đồ trong điều kiện chưa hội đủ các tiêu chí theo Hiến chương của Giáo hội và *Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo* để trở thành hội, chi hội hoặc hội nhánh.

Song song với quá trình xác lập về mặt tổ chức và củng cố lực lượng chức sắc, các sinh hoạt tôn giáo khác của quần chúng tín đồ, chức sắc Tin lành ở khu vực Tây Nguyên từng bước được thực hiện, như tham gia các hoạt động tôn giáo ở cấp Tổng Liên hội (58 mục sư, truyền đạo đi dự Đại hội đồng Tổng Liên hội lần thứ I (năm 2001), trong đó có 1 mục sư được bầu làm uỷ viên Ban Trị sự Tổng Liên hội; 71 mục sư, mục sư nhiệm chức, truyền đạo đi dự Đại hội đồng Giáo phẩm lần thứ I (năm 2002); 58 mục sư, mục sư nhiệm chức, truyền đạo đi dự Đại hội đồng Giáo phẩm lần thứ II (năm 2003); 183 mục sư, truyền đạo đi dự Đại hội đồng Tổng Liên hội lần thứ II (năm 2005), trong đó có 5 mục sư được bầu làm uỷ viên Ban Trị sự Tổng Liên hội),...

Đặc biệt, các sinh hoạt của tín đồ dần dần được đưa vào tổ chức với việc công nhận chi hội, hội nhánh. Đến nay, chính quyền ở Tây Nguyên đã công nhận 46 chi hội cùng nhiều hội nhánh trực thuộc (trong đó, tỉnh Gia Lai: 29; Lâm Đồng: 12, Đăk Lăk: 4 và Đăk Nông: 1). Việc công nhận chi hội, hội nhánh đang được

xem xét để chuẩn bị nhân ra diện rộng. Việc hướng dẫn các điểm nhóm Tin lành khác đang tích sinh hoạt tôn giáo với chính quyền cơ sở cũng đã bắt đầu triển khai. Đến nay, tổng số tín đồ sinh hoạt trong các chi hội, hội nhánh, điểm nhóm được công nhận đưa vào quản lý ước khoảng 25% tổng số tín đồ Tin lành ở khu vực Tây Nguyên.

Các chi hội, hội nhánh sau khi được công nhận đang từng bước được xem xét giải quyết cho xây dựng cơ sở thờ tự, kinh sách, chức sắc hướng dẫn việc đạo,... theo pháp luật quy định.

Thời gian qua, vấn đề chức sắc của Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) ở Tây Nguyên được chính quyền xem xét giải quyết theo hướng: chấp thuận cho Tổng Liên hội Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) phục hồi và tấn phong các chức vụ: mục sư, mục sư nhiệm chức, truyền đạo; đồng thời cho mở các lớp bồi dưỡng Thần học ở các tỉnh Tây Nguyên để kịp thời bổ sung lực lượng chức sắc cho quá trình công nhận chi hội, hội nhánh và đăng ký điểm nhóm, nhất là giai đoạn nhân rộng. Đến nay ở các tỉnh Tây Nguyên, Tổng Liên hội Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) đã phong chức, phục chức cho 13 mục sư và nhiều mục sư nhiệm chức, truyền đạo khác; mở 3 lớp bồi dưỡng Thần học cho hơn 100 học viên; 22 con em đồng bào các dân tộc Tây Nguyên trúng tuyển, đi học khoá I và II của Viện Thánh kinh Thần học tại TP. Hồ Chí Minh.

Tuy là bước đầu, nhưng kết quả của công tác QLNN đối với đạo Tin lành ở Tây Nguyên thời gian qua có ý nghĩa tích cực. Ở những nơi được công nhận chi hội, hội nhánh và đăng ký điểm nhóm, các hoạt động tôn giáo đi vào nền nếp,

tuân thủ pháp luật và nhất là không bị thâm nhập của bọn phản động Fulro; quân chúng tín đồ, chức sắc phấn khởi, củng cố niềm tin vào Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương.

Căn cứ vào *Hiến pháp* nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (năm 2002) và *Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo* (năm 2003), với chính sách nhất quán tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và quyền tự do không tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt đối xử vì lý do tôn giáo; trên cơ sở xem xét tình hình đạo Tin lành ở Việt Nam nói chung, tình hình đạo Tin lành và kết quả công tác đối với đạo Tin lành ở khu vực Tây Nguyên thời gian qua nói riêng, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 01/2005/CT-TTg, ngày 04-02-2005 về một số công tác đối với đạo Tin lành. Chỉ thị đã nêu rõ chính sách đối với đạo Tin lành ở Tây Nguyên như sau: *“Tiếp tục xem xét công nhận các chi hội thuộc Tổng Liên hội Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) và tạo điều kiện thuận lợi để các chi hội này xây dựng nơi thờ tự, đào tạo và bố trí chức sắc hướng dẫn việc đạo cho các chi hội đã được công nhận theo quy định của pháp luật.*

Đối với những nơi chưa đủ điều kiện để được công nhận là chi hội, nếu đồng bào theo đạo ở đó có nhu cầu sinh hoạt tôn giáo thuần túy, cam kết chấp hành các quy định của pháp luật (không hoạt động cho bọn phản động Fulro) thì chính quyền xã, phường tạo điều kiện cho đồng bào thực hiện sinh hoạt tôn giáo bình thường tại gia đình hoặc chấp thuận cho đồng bào đăng kí sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm thích hợp trong buôn, làng”⁴.

Như vậy, công tác QLNN đối với đạo Tin lành ở khu vực Tây Nguyên hiện nay

và trong thời gian tới đây là tiếp tục thực hiện kế hoạch bình thường hoá hoạt động của Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) với hai công việc chính là: cho đăng kí sinh hoạt ở điểm nhóm theo buôn và tiếp tục công nhận các chi hội khi đủ điều kiện theo Hiến chương của Giáo hội và pháp luật của Nhà nước.

Trong việc hướng dẫn các điểm nhóm đăng kí sinh hoạt tôn giáo theo buôn, làng để giải quyết nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của quần chúng cần chú ý một số vấn đề sau:

Một là, điểm nhóm không phải là một cấp hành chính trong cơ cấu tổ chức của Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam), do vậy, không áp dụng Điều 17 của *Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo*; Điều 9, 10 của Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01-3-2005 hướng dẫn thi hành một số điều của *Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo* để hướng dẫn trình tự thủ tục cho điểm nhóm Tin lành đăng kí sinh hoạt tôn giáo với chính quyền cơ sở.

Hai là, trình tự thủ tục hướng dẫn các điểm nhóm Tin lành đăng kí sinh hoạt tôn giáo với chính quyền cơ sở và công tác QLNN đối với điểm nhóm sau khi đăng kí do Ban Tôn giáo Chính phủ thống nhất hướng dẫn. Nội dung đăng kí bao gồm: số tín đồ; lịch sinh hoạt tôn giáo theo tuần, tháng, năm; địa điểm sinh hoạt; người đứng đầu,... Ngoài nội dung đăng kí, các điểm nhóm còn thực hiện các điều cam kết về tuân thủ pháp luật và không nghe theo lời dụ dỗ của bọn phản động Fulro.

Ba là, các điểm nhóm sau khi đăng kí được mời các mục sư, truyền đạo đến hướng dẫn việc đạo cũng như quan hệ về tổ chức với Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam), được sử dụng Kinh thánh và

Kinh sách của Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam),... Đối với các điểm nhóm, chưa đặt vấn đề xây dựng nơi thờ tự. Vấn đề này sẽ giải quyết khi công nhận thành chi hội chính thức.

Bốn là, không phải mỗi điểm nhóm (theo buôn) sẽ là một chi hội của Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam) mà giáo hội sẽ trao đổi thống nhất với chính quyền xem xét ghép các điểm nhóm theo khu vực để hình thành một chi hội. Giải quyết như vậy sẽ vừa phù hợp với thực tế của tôn giáo này trong điều kiện chưa có đủ mục sư, truyền đạo để quản nhiệm các chi hội, vừa phù hợp với khả năng quản lý của chính quyền địa phương.

Năm là, theo Chỉ thị số 01/2005/CT-TTg thì việc đăng ký các điểm nhóm tiến hành ở UBND xã. Tuy nhiên, do thực tế bộ máy của cấp xã vùng Tây Nguyên có những đặc điểm riêng nên việc đăng ký được tiến hành ở cả hai cấp xã và huyện. Trước khi đăng ký đồng loạt, cần tiến hành cho đăng ký thí điểm ở một hoặc hai huyện để rút kinh nghiệm về nội dung đăng ký, thể thức đăng ký và việc quản lý sau khi đăng ký.

Sáu là, việc công nhận chi hội là giai đoạn thứ 2, sau khi hướng dẫn các điểm nhóm Tin lành đăng ký sinh hoạt tôn giáo với chính quyền cơ sở. Nghĩa là thực hiện dần dần đối với những điểm nhóm đủ các điều kiện về tôn giáo và xã hội. Theo quy định của Hiến chương Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam), chi hội phải đủ từ 100 tín đồ đã làm lễ Báp-tem trở lên; phải đảm bảo sinh hoạt tôn giáo bình thường, ổn định, nhất là không dính líu đến những hoạt động của bọn phản động Fulro. Điều kiện và trình tự thủ tục thành lập chi hội thực hiện theo quy định của *Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo* và Nghị

định số 22/2005/NĐ-CP. Cụ thể là: Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam), qua Ban đại diện (hoặc đại diện) Tin lành tỉnh có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó nêu rõ tên chi hội, lý do thành lập, số lượng tín đồ, phạm vi hoạt động, cơ sở vật chất,.. sau khi đã tổ chức Hội đồng bầu Ban chấp sự, trị sự và mục sư (hoặc mục sư nhiệm chức) làm quản nhiệm.

Với những kết quả ban đầu đã đạt được từ năm 2001 đến nay và với chính sách tính ngưỡng, tôn giáo đúng đắn của Đảng, Nhà nước, chúng ta tin tưởng rằng, công tác QLNN đối với đạo Tin lành nói chung, đối với đạo Tin lành ở khu vực Tây Nguyên nói riêng trong thời gian tới sẽ tạo ra những bước chuyển biến quan trọng, góp phần vào sự ổn định và phát triển Tây Nguyên toàn diện, bền vững □

Tài liệu tham khảo:

- 1, 2. Nguyễn Thanh Xuân (2002), *Bước đầu tìm hiểu về đạo Tin lành trên thế giới và ở Việt Nam*, NXB. Tôn giáo, Hà Nội.
3. Vụ Tin lành - Ban Tôn giáo Chính phủ (2003), *Báo cáo Tổng quan tình hình tôn giáo ở Tây Nguyên năm 2003*.
4. Chỉ thị số 01/2005/CT-TTg, ngày 04-02-2005 của Thủ tướng Chính phủ về một số công tác đối với đạo Tin lành.

